|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN ……….. | **KIỂM TRA GIỮA KÌ II** |
| **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ** | **NĂM HỌC: 2023** – **2024** |
| **…………………** |  |

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 8**

Thời gian làm bài: 90 phút*(không kể thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi ở bên dưới:**

**NGỌN ĐÈN ĐỨNG GÁC**

**(Chính Hữu)**

*Trên đường ta đi đánh giặc*

*Ta về nam hay lên bắc,*

*Ở đâu*

*Cũng gặp*

*Những ngọn đèn dầu*

*Chong mắt*

*Đêm thâu*

*Những ngọn đèn không bao giờ nhắm mắt*

*Như những tâm hồn không bao giờ biết tắt,*

*Như miền Nam*

*Hai mươi năm*

*Không đêm nào ngủ được,*

*Như cả nước*

*Với miền Nam*

*Đêm nào cũng thức*

*Soi cho ta đi*

*Đánh trận trường kì*

*Đèn ta thắp niềm vui theo dõi*

*Đèn ta thắp những lời kêu gọi.*

*Đi nhanh đi nhanh*

*Chiến trường đã giục*

*Đầy núi đầy sông*

*Đèn ta đã mọc.*

*Trong gió trong mưa*

*Ngọn đèn đứng gác*

*Cho thắng lợi, nối theo nhau*

*Đang hành quân, đi lên phía trước.*

*1965*

*(Đầu súng trăng treo –* NXB Văn học, Hà Nội*, 1984, tr. 57-58)*

**Câu 1.** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2.** Nhân vật bộc lộ cảm xúc trong bài thơ trên là ai?

**Câu 3.** Các cụm từ: *“chong mắt, không đêm nào nhắm mắt, không đêm nào ngủ được, đêm nào cũng thức”* gợi cho em những cảm nhận gì?

**Câu 4.** Hình ảnh được tác giả nhắc đến xuyên suốt trong bài thơ là ngọn đèn, em hãy nêu ý nghĩa của hình ảnh đó?

**Câu 5.** Phân tích tác dụng của biện pháp nhân hóa có trong câu thơ sau: *“Những ngọn đèn không bao giờ nhắm mắt”*.

**Câu 6.** Qua bài thơ trên, em hãy bộc lộ suy nghĩ của mình về hình ảnh con người Việt Nam trong thời kháng chiến chống Mỹ?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ của em về bài thơ “Ngọn đèn đứng gác” (*phần đọc hiểu*).

**----HẾT----**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN ................  **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**  **………………………..** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC: 2023** - **2024** |

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 8**

Thời gian làm bài: 90 phút*(không kể thời gian giao đề)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | Thể loại: thơ tự do | 1,0 |
| **2** | Nhân vật bộc lộ cảm xúc trong bài thơ: là người lính trên đường đi đánh giặc. | 1,0 |
| **3** | Các cụm từ này gợi lên tình yêu nước, nỗi trăn trở và lo âu cho vận mệnh dân tộc và ý chí quyết tâm đánh giặc cứu nước của nhân dân ta. | 0,75 |
| **4** | Ý nghĩa của hình ảnh ngọn đèn: tượng trưng cho sức sống bền bỉ và tình cảm của nhân dân đối với miền Nam, đối với đất nước. | 0,75 |
| **5** | Tác dụng của biện pháp nhân hóa: giúp hình ảnh ngọn đèn hiện lên sinh động, liên tưởng tới con người luôn thao thức, trăn trở. | 1,0 |
| **6** | Học sinh nêu suy nghĩ của mình và lí giải hợp lí thì cho điểm tối đa. Ví dụ:  - Con người Việt Nam yêu nước nồng nàn, cháy bỏng  - Những người lính chiến đấu ngoan cường, quyết tử cho tổ quốc quyết sinh.  - Tình quân dân hai miền Nam-Bắc gắn bó keo sơn và coi nhau như anh em một nhà | 1,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  |  | *a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn* | 0,25 |
|  |  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề.*  Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ của em về bài thơ tự do “Ngọn đèn đứng gác” (*phần đọc hiểu*). | 0,25 |
|  |  | c. Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về bài thơ tự do  *- Mở đoạn:* Giới thiệu được bài thơ, tác giả và nêu cảm nghĩ chung về bài thơ  *- Thân đoạn:* Nêu được cảm nghĩ về nội dung và nghệ thuật; nêu được tác dụng của thể thơ tự do trong việc thể hiện mạch cảm xúc, tạo nên nét độc đáo của bài thơ.  *- Kết đoạn:* Khái quát được cảm nghĩ về bài thơ. | 3,0 |
|  | d. Chính tả, ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | e. Sáng tạo: *Diễn đạt trong sáng, rõ ràng, thuyết phục.* | 0,25 |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN .............  **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**  **……………………** | **MA TRẬN NGỮ VĂN 8**  **KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC: 2023** - **2024** |

* 1. **MA TRẬN CHUNG**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung kiến thức/Đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng**  **% điểm** |
|  | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc** | Truyện | **2**  (20%) | **3**  (25%) | **1**  (15%) | **0** | **60** |
| Thơ tự do |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (truyện - ngoài sách giáo khoa ) | **1\***  (5%) | **1\***  (20%) | **1\***  (10%) | **1\***  (5%) | **40** |
| Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do - Bài thơ ngoài sách giáo khoa ) |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | **45%** | **25%** | **5%** | **100** |
| **Tổng** | | | **70%** | | **30%** | | **100** |

* 1. **MA TRẬN ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **1** |  | 1. **Truyện** | **Nhận biết:**   * Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu. * Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật. * Nhận biết được các trợ từ, thán từ các biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.   **Thông hiểu**:   * Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện. * Phân tích được vai trò, tác dụng của cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến. * Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản. * Phân tích được tác dụng của trợ từ, thán từ và các biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản   **Vận dụng**:   * Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua văn bản.   - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản. | ***Theo ma trận chung (1.1)*** | | | | | | | 60% |
|  |  | 1. **Thơ tự do** | **Nhận biết:**   * Nhận biết được thể thơ * Nhận biết được những dấu hiệu về hình thức để phân biệt các thể thơ: số tiếng trong câu, số câu, cách gieo vần, tạo nhịp. * Nhận biết được đặc điểm ngôn ngữ, đề tài, giọng điệu, nhịp điệu trong bài thơ. * Nhận biết được hình ảnh, biểu tượng tiêu biểu và nhân vật trữ tình trong bài thơ. * Nhận biết được các trợ từ, thán từ các biện pháp tu từ, nghĩa của từ ngữ.   **Thông hiểu:**   * Phân tích được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình; cảm hứng chủ đạo của tác giả trong bài thơ.   - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ dựa trên những yếu tố hình thức nghệ thuật.   * Phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục. * Phân tích được tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.   **Vận dụng**:   * Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua bài thơ.   - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Thể hiện được thái độ tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác trong đọc hiểu văn bản thơ. |  | | | | | | |  |
| **2** | **Viết** | 1. Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (truyện - ngoài sách giáo khoa ) | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học (truyện) nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm. |  | | | | | | | **40** |
| 2. Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do - Bài thơ ngoài sách giáo khoa ) | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được đoạn văn ghi lại cảm nghĩ sau khi đọc một bài thơ tự do; nêu được cảm nghĩ về nội dung và nghệ thuật, tác dụng của thể thơ tự do trong việc thể hiện mạch cảm xúc, tạo nên nét độc đáo của bài thơ. |
| **Tỉ lệ %** | | | | **25%** | | **45%** | | **25%** | | **5%** | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | | | **70%** | | | | **30%** | | | **100** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN ………….  **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**  **………………….** | **ĐỀ HỌC SINH KHUYẾT TẬT**  **KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC 2023** - **2024** |

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 8**

Thời gian làm bài: 90 phút*(không kể thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi ở bên dưới:**

**NGỌN ĐÈN ĐỨNG GÁC**

**(Chính Hữu)**

*Trên đường ta đi đánh giặc*

*Ta về nam hay lên bắc,*

*Ở đâu*

*Cũng gặp*

*Những ngọn đèn dầu*

*Chong mắt*

*Đêm thâu*

*Những ngọn đèn không bao giờ nhắm mắt*

*Như những tâm hồn không bao giờ biết tắt,*

*Như miền Nam*

*Hai mươi năm*

*Không đêm nào ngủ được,*

*Như cả nước*

*Với miền Nam*

*Đêm nào cũng thức*

*Soi cho ta đi*

*Đánh trận trường kì*

*Đèn ta thắp niềm vui theo dõi*

*Đèn ta thắp những lời kêu gọi.*

*Đi nhanh đi nhanh*

*Chiến trường đã giục*

*Đầy núi đầy sông*

*Đèn ta đã mọc.*

*Trong gió trong mưa*

*Ngọn đèn đứng gác*

*Cho thắng lợi, nối theo nhau*

*Đang hành quân, đi lên phía trước.*

*1965*

*(Đầu súng trăng treo –* NXB Văn học, Hà Nội*, 1984, tr. 57-58)*

**Câu 1.** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2.** Nhân vật bộc lộ cảm xúc trong bài thơ trên là ai?

**Câu 3.** Hình ảnh nào được tác giả nhắc đến xuyên suốt trong bài thơ?

**Câu 4:** Nội dung chính của bài thơ trên là gì?

**Câu 5.** Các cụm từ: *“chong mắt, không đêm nào nhắm mắt, không đêm nào ngủ được, đêm nào cũng thức”* gợi cho em những cảm nhận gì?

**Câu 6.** Phân tích tác dụng của biện pháp nhân hóa có trong câu thơ sau: “Những ngọn đèn không bao giờ nhắm mắt”.

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ của em về bài thơ “Ngọn đèn đứng gác” (*phần đọc hiểu*).

**-HẾT-**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN ..........  **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**  **……………….** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ HSKT**  **KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC 2023** - **2024** |

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 8**

Thời gian làm bài: 90 phút*(không kể thời gian giao đề)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | Thể loại: thơ tự do | 1,0 |
| **2** | Nhân vật bộc lộ cảm xúc trong bài thơ: là người lính trên đường đi đánh giặc. | 1,0 |
| **3** | Hình ảnh: ngọn đèn | 1,0 |
| **4** | Nội dung chính: cảm xúc và suy nghĩ của người lính về nhân dân và đất nước | 1,0 |
| **5** | Các cụm từ này gợi lên tình yêu nước, nỗi trăn trở và lo âu cho vận mệnh dân tộc và ý chí quyết tâm đánh giặc cứu nước của nhân dân ta. | 1,0 |
| **6** | Tác dụng của biện pháp nhân hóa: giúp hình ảnh ngọn đèn hiện lên sinh động, liên tưởng tới con người luôn thao thức, trăn trở. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  |  | *a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn* | 0,25 |
|  |  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề.*  Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ của em về bài thơ tự do “Ngọn đèn đứng gác” (*phần đọc hiểu*). | 0,25 |
|  |  | c. Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về bài thơ tự do  *- Mở đoạn:* Giới thiệu được bài thơ, tác giả và nêu cảm nghĩ chung về bài thơ  *- Thân đoạn:* Nêu được cảm nghĩ về nội dung và nghệ thuật; nêu được tác dụng của thể thơ tự do trong việc thể hiện mạch cảm xúc, tạo nên nét độc đáo của bài thơ.  *- Kết đoạn:* Khái quát được cảm nghĩ về bài thơ. | 3,5 |